

Bản án số: 206/2024/HS-PT

Ngày: 12 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Phú.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Thịnh

Ông Phạm Quốc Bảo

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Hoàng Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:** Bà Đào Thị Việt Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2024/TLPT-HS ngày 15 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Đoàn Ngọc T. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2024/HS-ST ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Đoàn Ngọc T**, sinh ngày 16 tháng 01 năm 1997, tại thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: số 52/21 Nguyễn Duy Hiệu, phường Sơn Phong, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Đoàn Ngọc C và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Nguyễn Thị Tô Q và có 01 con sinh năm 2019; tiền sự: không.

Tiền án: ngày 08/6/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam tuyên phạt 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo Bản án số: 19/2022/HS-ST ngày 08/6/2022.

Nhân thân:

- Ngày 30/6/2016, bị Công an phường Sơn Phong, thành phố Hội An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã nộp phạt ngày 11/8/2016).

- Ngày 10/12/2018, bị Công an phường Cẩm Châu, thành phố Hội An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã nộp phạt ngày 10/12/2018).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/6/2023, đến ngày 19/11/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Hồ Thị Ngải có mượn của bà Đoàn Thị Loan (đã chết, là cô ruột bị cáo Đoàn Ngọc T) số tiền 100.000.000 đồng; mỗi tháng bà Ngải trả góp 3.000.000 đồng cho bà Loan. Tháng 8 năm 2021, trước lúc chết, bà Loan nói T đòi được nợ trên bà Ngải thì có quyền sử dụng cá nhân mà không phải chia với người khác. Ngày 04/9/2021, T yêu cầu bà Ngải viết cho T một giấy mượn tiền với nội dung xác nhận bà Ngải có mượn của T

số tiền là 100.000.000 đồng, đến ngày 04/9/2022 sẽ trả đủ, mỗi tháng trả cho T số tiền 3.000.000 đồng. Tuy nhiên, do đợt dịch Covid-19 gặp khó khăn nên đến hạn bà Ngãi chưa trả được. Khoảng 12 giờ 00 ngày 31/3/2023, bị cáo T cho rằng đã quá hạn trả tiền nên dùng số điện thoại 0762.927.777 của T gọi đến số điện thoại 0905.726.082 của bà Ngãi, yêu cầu bà Ngãi trả 3.000.000 đồng. Bà Ngãi trả lời là chưa có tiền trả nên giữa hai bên xảy ra mâu thuẫn. Bà Ngãi khẳng định chưa trả được còn T cho rằng bà Ngãi thách thức mình nên tức giận, chửi tục và đòi đến nhà bà Ngãi để lấy tiền nợ. Bị cáo T lấy một cây “roi điện” cật vào cốp xe mô tô biển kiểm soát 92C1-282.14, điều khiển xe chở theo vợ là Nguyễn Thị Tố Q đến nhà bà Ngãi. T dừng xe ở bên kia đường, yêu cầu Q đứng chờ còn T mở cốp xe lấy “roi điện” đi qua nhà bà Ngãi. Bị cáo bấm “roi điện” phát ra ánh sáng và tiếng kêu “tạch, tạch” liên tục nhằm làm cho những người trong nhà sợ. Nhà bà Ngãi lúc này không đóng cổng và cửa, trong nhà có bà Ngãi và ông Nguyễn Thìn. Ông Thìn thấy vậy đi sang quán nước bên cạnh để tránh. T tiếp tục chửi bới và bấm roi điện để uy hiếp, yêu cầu bà Ngãi trả tiền. Bà Ngãi vẫn khẳng định chưa có tiền để trả và thách đố T: *“Mi thích làm gì thì làm”*. Thấy trong nhà không có ai khác và bà Ngãi không có khả năng kháng cự nên T mang cây roi điện ra cật vào cốp xe 92C1-282.14, yêu cầu Q điều khiển xe về nhà đổi xe khác ra đón T về. T quay vào lại nhà bà Ngãi, tiếp tục yêu cầu bà Ngãi trả tiền. Bà Ngãi cũng khẳng định chưa có tiền trả thì T nói: *“Không trả tiền thì tôi xiết đồ”* và xông đến chỗ chiếc tivi lắp đặt trong nhà, rút dây điện nguồn và bẻ tivi ra khỏi cổng, đặt trên vỉa hè trước nhà bà Ngãi. T tiếp tục chửi bới, yêu cầu bà Ngãi trả tiền còn bà Ngãi vẫn trả lời là không có tiền và thách T: *“Thích làm gì thì làm”*. T tức giận dùng chân phải có mang dép đá một cái vào màn hình tivi gây hư hỏng. Sau đó T để tivi nguyên vị trí và gọi Q đến đón về. Bà Ngãi gọi điện thoại báo cáo sự việc với Công an phường Cẩm An. Khi Công an phường có mặt tại hiện trường thì Q cũng vừa điều khiển xe mô tô BKS 92C1-129.45 đến nên T và Q bị mời về trụ sở Công an làm việc.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số: 27/KL-ĐGTS ngày 24/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Hội An kết luận: giá trị của 01 (một) tivi loại Sony KD-43x75, kích cỡ 43 inch, sản xuất năm 2021 (*đã qua sử dụng*) tại thời điểm ngày 31/3/2023 là 7.700.000 đồng. Giá trị phần thiệt hại của tivi mà bị cáo T gây ra là 5.390.000 đồng.

Theo Kết luận giám định số: 974/KL-KTHS ngày 29/5/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng, vật có hình dạng như roi điện do Nguyễn Thị Tố Q giao nộp là công cụ hỗ trợ, không phải là vũ khí.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2024/HS-ST ngày 07/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Ngọc T phạm tội *“Cố ý làm hư hỏng tài sản”*.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc T 12 tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 55 và khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Buộc bị cáo Đoàn Ngọc T phải chấp hành hình phạt chung cho bản án này và hình phạt chưa chấp hành của bản án số: 19/2022/HS-ST ngày 08/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hội An là: 12 (*Mười hai*) tháng 15 (*Mười lăm*) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, nhưng được trừ vào thời gian tạm giam trước đó (*từ ngày 23/6/2023 đến ngày 19/11/2023*).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 14/3/2024, bị cáo Đoàn Ngọc T có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đoàn Ngọc T về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ và đúng pháp luật. Đồng thời, đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc T 12 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Đoàn Ngọc T cung cấp một số tài liệu, chứng cứ mới là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, mức án đối với các bị cáo là phù hợp, không nặng nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Ngọc T, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo Đoàn Ngọc T không tranh luận, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Đoàn Ngọc T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét việc kháng cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Ngọc T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã quy kết. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 00 ngày 31/3/2023, bị cáo Đoàn Ngọc T bức xúc bà Hồ Thị Ngải mượn tiền không trả nên đã có hành vi lấy chiếc tivi Sony KD- 43x75 của anh ruột bà Ngải là ông Hồ Minh Phải gửi trong nhà bà Ngải ra trước vỉa hè rồi dùng chân đá hỏng. Tài sản của ông Phải bị Đoàn Ngọc T làm thiệt hại có giá trị là 5.390.000 đồng. Việc tài sản này bị hư hỏng chỉ làm mất đi một phần giá trị và có thể khôi phục lại như ban đầu chứ không mất hoàn toàn giá trị sử dụng. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2024/HS-ST ngày 07/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Đoàn Ngọc T về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đoàn Ngọc T thì thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo Đoàn Ngọc T gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc T 12 tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, mức án thấp của khung hình phạt bị truy tố là có cơ sở. Đồng thời, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 55 và khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đoàn Ngọc T phải chấp hành hình phạt chung cho bản án này và hình phạt chưa chấp hành của bản án số: 19/2022/HS-ST ngày 08/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tổng cộng 12 tháng 15 ngày tù là

đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Đoàn Ngọc T có cung cấp các tài liệu, chứng cứ mới thể hiện bản thân là lao động chính, chăm sóc vợ bị cáo đang có thai, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhưng hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt theo như đề nghị của Kiểm sát viên.

[3] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị và Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Đoàn Ngọc T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Ngọc T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2024/HS-ST ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam về phần hình phạt.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc T **12 (Mười hai)** tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 55 và khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Buộc bị cáo Đoàn Ngọc T phải chấp hành hình phạt chung của bản án này và hình phạt chưa chấp hành của bản án số: 19/2022/HS-ST ngày 08/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tổng cộng là: **12 (Mười hai)** tháng **15 (Mười lăm)** ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án, được khấu trừ vào thời gian tạm giam trước đó (*từ ngày 23/6/2023 đến ngày 19/11/2023*).

2. Bị cáo Đoàn Ngọc T phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (*ngày 12/8/2024*).

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Quảng Nam;
- Phòng HSNV Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa